

Bình Minh, ngày 11 tháng 01 năm 2023

Số: 10/2023/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 279/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Cẩm V, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Số 3217, tổ 12, ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bi đơn: Anh Sơn G, sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Số 3217, tổ 12, ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Cẩm V và anh Sơn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Nay giữa chị Huỳnh Thị Cẩm V và anh Sơn G đã thống nhất như sau:

+ Anh Sơn G đồng ý giao con chung là cháu Sơn Huỳnh Bảo N, sinh ngày: 29/11/2018 cho chị Huỳnh Thị Cẩm V được tiếp tục nuôi dưỡng.

+ Chị Huỳnh Thị Cẩm V đồng ý giao con chung là cháu Sơn Huỳnh Bảo T, sinh ngày: 29/7/2016 cho anh Sơn G được tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi: Chị Huỳnh Thị Cẩm V không yêu cầu anh Sơn G cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Sơn Huỳnh Bảo N, sinh ngày: 29/11/2018 và anh Sơn G cũng không yêu cầu chị Huỳnh Thị Cẩm V cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Sơn Huỳnh Bảo T, sinh ngày: 29/7/2016, nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

Chị Huỳnh Thị Cẩm V và anh Sơn G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là cháu Sơn Huỳnh Bảo T, sinh ngày: 29/7/2016 và cháu Sơn Huỳnh Bảo N, sinh ngày: 29/11/2018 mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị Cẩm V và anh Sơn G thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.3. Về nợ phải thu + Nợ phải trả: Chị Huỳnh Thị Cẩm V và anh Sơn G thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Cẩm V tự nguyện nộp: 150.000^d (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000^d mà chị Huỳnh Thị Cẩm V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012880, ngày 20/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C (300.000^d – 150.000^d = 150.000^d). Nên chị Huỳnh Thị Cẩm V được nhận lại số tiền chênh lệch là: 150.000^d tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- UBND xã Đông Thành, TX Bình Minh;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Sương